

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự toán chi phí tư vấn lập đăng ký môi trường hạng mục
kè về phía thượng lưu của dòng sông suối Tía thuộc dự án: Đường và kè
chống sạt lở từ xóm mới đến suối Tía, xã Long Hiệp, huyện Minh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MINH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều
của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 05/2025/NĐ-
CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của
Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 của Chính phủ quy định chi tiết
một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về
quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và
bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/TT-BXD ngày 09/02/2021 của Chính Phủ
về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ Sửa
đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của
Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ
về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý
hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài
nguyên và Môi trường quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi
trường.*

*Căn cứ Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND
tỉnh Quảng Ngãi quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí
thảm định đăng ký môi trường; phí thảm định phương án cải tạo, phục hồi môi
trường; phí thảm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường thuộc thẩm
quyền của UBND tỉnh và UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;*

Căn cứ Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 05/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định về một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định 322/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc công bố giá ca máy và thiết bị thi công trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 765/QĐ-UBND ngày 02/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Bảng xếp loại đường tỉnh để xác định cước vận tải đường bộ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 05/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1119/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Đường và kè chống sạt lở từ xóm mới đến suối Tía, xã Long Hiệp, huyện Minh Long;

Căn cứ Quyết định số 230/QĐ-UBND ngày 02/4/2025 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc phê duyệt chỉ định đơn vị tư vấn nhận thầu gói thầu số 05 lập đăng ký môi trường hạng mục kè về phía thượng lưu của dòng sông suối Tía thuộc dự án: Đường và kè chống sạt lở từ xóm mới đến suối Tía, xã Long Hiệp, huyện Minh Long;

Theo đề nghị của BQL dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện tại Tờ trình số 37/TTr-BQL ngày 08/4/2025 của BQL dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện về việc xin thẩm định và phê duyệt dự toán chi phí tư vấn lập đăng ký môi trường hạng mục kè về phía thượng lưu của dòng sông suối Tía thuộc dự án: Đường và kè chống sạt lở từ xóm mới đến suối Tía, xã Long Hiệp, huyện Minh Long; Báo cáo thẩm định số 57/KQTĐ-KTHTĐT ngày 24/4/2025 của Phòng Kinh tế, hạ tầng và đô thị huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán chi phí tư vấn lập đăng ký môi trường hạng mục kè về phía thượng lưu của dòng sông suối Tía thuộc dự án: Đường và kè chống sạt lở từ xóm mới đến suối Tía, xã Long Hiệp, huyện Minh Long, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự toán: Dự toán chi phí tư vấn lập đăng ký môi trường hạng mục

kè về phía thượng lưu của dòng sông suối Tía thuộc dự án: Đường và kè chống sạt lở từ xóm mới đến suối Tía, xã Long Hiệp, huyện Minh Long.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Minh Long.

- **Đại diện chủ đầu tư:** Ban quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện Minh Long.

3. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh hỗ trợ và ngân sách huyện.

4. Đơn vị lập dự toán: Công ty TNHH MTV tư vấn môi trường Phúc An.

5. Địa điểm thực hiện: Xã Long Hiệp, huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi.

6. Tổng chi phí: 20.034.000 đồng. (Bằng chữ: Hai mươi triệu không trăm ba mươi bốn nghìn đồng). Trong đó:

Đơn vị: Đồng.

Tt	Nội dung	Giá trị phê duyệt
I	Chi phí phân tích, đánh giá theo chuyên đề	15.000.000
1	Thông tin chung về dự án	1.500.000
2	Nguyên, nhiên liệu, hóa chất sử dụng và các sản phẩm của dự án đầu tư	
3	Loại, khối lượng chất thải phát sinh của dự án đầu tư	6.000.000
a	Loại và khối lượng nước thải phát sinh	1.500.000
b	Nguồn và lưu lượng khí thải phát sinh	1.500.000
c	Loại và khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh	1.500.000
d	Loại và khối lượng chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh	1.500.000
e	Loại và khối lượng chất thải nguy hại phát sinh	
4	Phương án thu gom, quản lý và xử lý chất thải của dự án đầu tư	7.500.000
a	Phương án thu gom, quản lý và xử lý nước thải phát sinh của dự án đầu tư	1.500.000
b	Phương án thu gom, quản lý và xử lý khí thải phát sinh của dự án đầu tư	1.500.000
c	Phương án thu gom, quản lý và xử lý chất thải rắn sinh hoạt phát sinh của dự án đầu tư	1.500.000
d	Phương án thu gom, quản lý và xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh của dự án đầu tư	1.500.000
e	Phương án thu gom, quản lý và xử lý chất thải nguy hại phát sinh của dự án đầu tư	1.500.000
5	Cam kết thực hiện công tác bảo vệ môi trường	0
II	Chi phí quản lý chung	2.250.000
III	Chi phí khác	1.300.000
1	Vật tư, văn phòng phẩm lập hồ sơ	300.000

2	Chi phí khảo sát thực tế, kiểm tra hiện trường	1.000.000
IV	Tổng = (I)+(II)+(III)	18.550.000
V	Thuế VAT 8%	1.484.000
	Tổng cộng	20.034.000

Điều 2. Quyết định này là căn cứ để Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện triển khai các bước tiếp theo, đảm bảo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Thủ trưởng các phòng: Kinh tế, hạ tầng và đô thị, Tài chính - Kế hoạch, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện; Phòng giao dịch số 21 - KBNN khu vực XII; Công ty TNHH MTV tư vấn môi trường Phúc An và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP: PVP;
- Lưu VT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Bảy